

Ngành Săm lốp

Flash Note

Tháng 1, 2021

Mã giao dịch: DRC

Reuters: DRC.HM

Bloomberg: DRC VN

Kỷ lục sản lượng xuất khẩu mới trong Q4/2020

Khuyến nghị **OUTPERFORM**

Giá kỳ vọng (VNĐ/CP) **26.400**

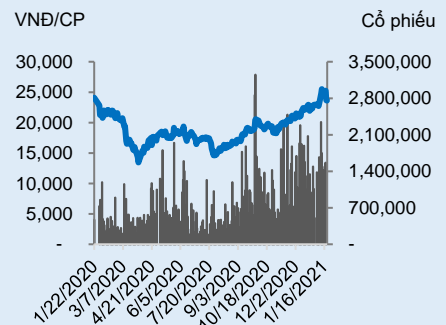
Giá thị trường (20/01/2021) 23.600

Lợi nhuận kỳ vọng **16%**

THÔNG TIN CỔ PHẦN

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	13.450-25.500
Vốn hóa	2.804 Tỷ VNĐ
SL cổ phiếu lưu hành	118.792.605
KLGD bình quân 10 ngày	1.450.780
% sở hữu nước ngoài	15,4%
Room nước ngoài	49%
Giá trị cổ tức/cổ phần	1.500
Tỷ lệ cổ tức/thị giá	6,4%
Beta	1,2

BIẾN ĐỘNG GIÁ



	YTD	1T	3T	6T
DRC	2,6%	4,7%	28,6%	53,0%
VN-Index	1,3%	5,2%	23,2%	37,1%

- DRC tiếp tục ghi nhận KQKD khả quan, phục hồi ấn tượng trong Quý 4/2020, sát với quan điểm của BVSC ở cập nhật trước - Doanh thu thuần phục hồi đạt 1.108 tỷ (+17,0% QoQ; +14,5% YoY), trong khi LNST sau CĐTS tăng mạnh đạt 109,5 tỷ (+77,7% QoQ; +35,8% YoY từ mức cơ sở cao Quý 4/2019). Các động lực chính: (1) Sản lượng tiêu thụ các loại lốp chính tăng YoY tốt nhờ hoạt động xuất khẩu phục hồi mạnh mẽ ghi nhận các mức kỷ lục (Sản lượng xuất khẩu lốp radial tăng 40,2% YoY; sản lượng lốp bias tăng 84,4% YoY); (2) Tích cực tích trữ nguyên vật liệu đầu vào ở mức giá thấp; (3) Chi phí khấu hao giảm mạnh khoảng 40 tỷ sát với ước tính của chúng tôi; và (4) Lỗ tài chính ròng tiếp tục thu hẹp.
- Tựy chung cả năm 2020, doanh thu thuần và LNST sau CĐTS của DRC đạt 3.647 tỷ (-5.5% YoY) và 256,5 tỷ (+2.4% YoY); hoàn thành 103% / 110% dự báo doanh thu thuần/ LNST cả năm 2020 của BVSC; vượt 90%/ 114% kế hoạch doanh thu/ LNST của Công ty.
- Vị thế tài chính mạnh mẽ - Cuối 2020, tổng tài sản của DRC là 2,430 tỷ; vị thế tiền và tiền gửi ngân hàng mạnh mẽ ở mức 339 tỷ (14% tổng tài sản). Nhờ dòng tiền từ HĐKD mạnh mẽ, DRC tiếp tục hạ đòn bẩy, giảm mạnh nợ ngắn hạn xuống mức 306 tỷ (-42,5% YoY) và nợ dài hạn xuống 0,8 tỷ (-99,5% YoY). Do đó, đòn bẩy vào cuối 2020 của DRC thấp với D/E là 0,18x và D/A là 0,12x.
- Kế hoạch kinh doanh Quý 1/2021 tăng trưởng mạnh mẽ. DRC đưa ra kế hoạch doanh thu thuần đạt 835 tỷ (+4% YoY) và LNNT đạt 66 tỷ (+41% YoY). Chúng tôi tin rằng DRC có thể dễ dàng hoàn thành kế hoạch này nhờ vào: (1) Đà phục hồi tích cực ở các thị trường xuất khẩu và nội địa; (2) Sụt giảm chi phí khấu hao; và (3) Sụt giảm chi phí lãi vay, có tác động tích cực hơn so với giá nguyên vật liệu đầu vào phục hồi.
- Chúng tôi duy trì quan điểm DRC ở vị thế tốt để phục hồi mạnh mẽ hậu đại dịch COVID-19. BVSC hiện dự báo KQKD năm 2021 cho DRC - Doanh thu thuần đạt 3.965 tỷ (+8,7% YoY) và LNST sau CĐTS đạt 314 tỷ (+22,3% YoY). Chúng tôi nhận thấy tiềm năng tăng dự báo KQKD năm 2021 với DRC khi đã tăng giá bán đối với lốp xe ô tô lên 3% và lốp xe đạp, xe máy lên 5% từ Tháng 12/ 2020, đã phục hồi tiêu thụ tốt hơn nhiều kỳ vọng. Với sự sụt giảm chi phí khấu hao và tài chính đáng kể, chúng tôi kỳ vọng điểm rơi tăng trưởng KQKD ấn tượng của DRC vào trong 3 quý đầu năm 2021.
- Chính sách chi trả cổ tức tiền mặt cao hơn trong giai đoạn bình thường mới. BVSC hiện dự phóng cổ tức tiền mặt của DRC ở mức 1.500-2.000 đồng/ cp năm 2020-21. Suất cổ tức hấp dẫn ở mức 6,4-8,5% tại giá cổ phiếu hiện tại.
- BVSC hiện khuyến nghị **OUTPERFORM** với DRC với giá mục tiêu là **26.400 đồng/cp** (16% upside). DRC đóng cửa ở mức 23.600 đồng/cp vào ngày 20/01/2021, giao dịch tại mức P/E năm 2021 là 9,0x và EV/EBITDA năm 2021 là 5,4x, chiết khấu 34%/ 16% so với mức trung bình lịch sử 5 năm là 13,7x/ 6,4x. Chúng tôi cho rằng DRC hấp dẫn với sự kết hợp của khả năng sinh lời hàng đầu trong ngành, triển vọng tăng trưởng mạnh mẽ, vị thế tài chính vững chắc và suất cổ tức hấp dẫn.

Chuyên viên phân tích

Trần Đăng Mạnh

(84 28) 3914 6888 ext. 256

trandangmanh@baoviet.com.vn

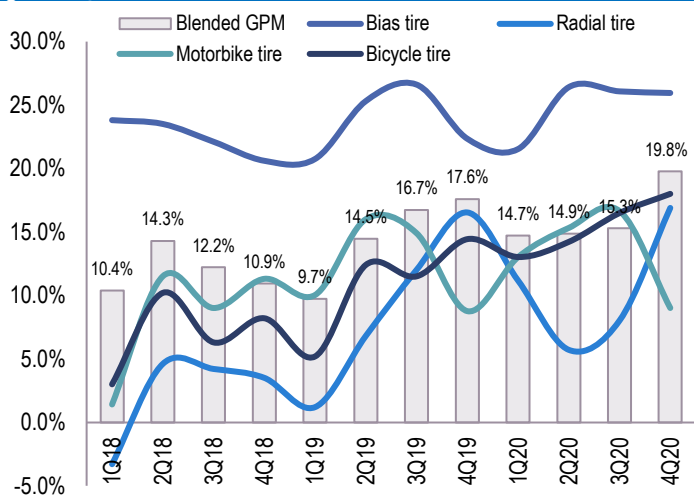
BẢNG & BIỂU ĐỒ CHÍNH

Hình 1: Xu hướng doanh thu các sản phẩm chính của DRC năm 2020:

	1Q20	2Q20	3Q20	4Q20	4Q19	QoQ%	YoY%	FY2019	FY2020	YoY%
Lốp bias	228.6	260.4	268.3	334.4	300.0	24.6%	11.5%	1,197.9	1,091.7	-8.9%
Lốp radial	411.1	362.1	482.9	589.1	484.2	22.0%	21.7%	1,906.9	1,845.3	-3.2%
Lốp xe máy	73.8	73.0	87.5	75.2	80.2	-14.0%	-6.2%	338.1	309.5	-8.4%
Lốp xe đạp	46.8	45.0	57.1	52.6	52.3	-7.8%	0.6%	170.9	201.6	17.9%
Khác	42.7	48.3	50.9	56.6	50.8	11.2%	11.4%	244.3	198.5	-18.7%
SUM	803.1	788.9	946.7	1,108.0	967.5	17.0%	14.5%	3,858.1	3,646.6	-5.5%

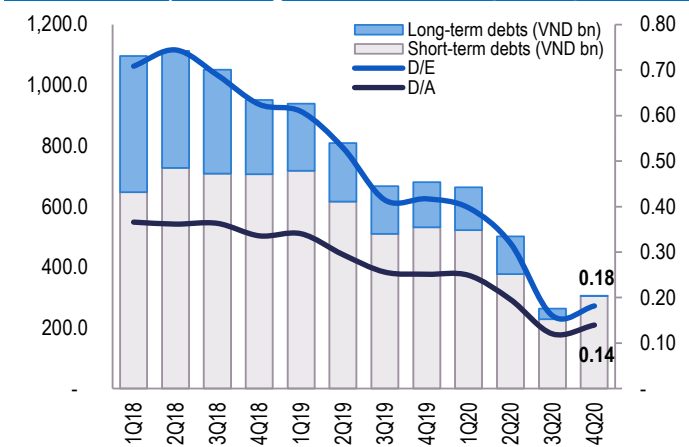
Nguồn: DRC; BVSC

Hình 2: Xu hướng BLN gộp các sản phẩm chính của DRC giai đoạn Q1/2018-Q4/2020



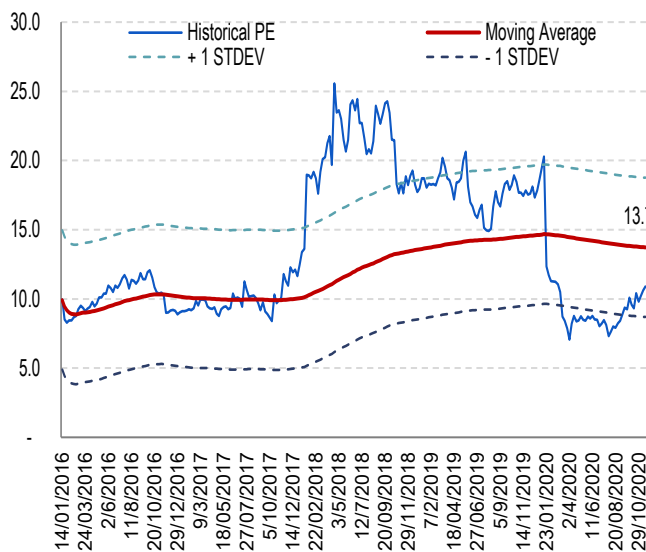
Nguồn: Dữ liệu Công ty; BVSC

Hình 3: Vị thế tài chính tốt: Đòn bẩy giảm mạnh - D/E duy trì ở mức thấp 0,14x; gần như tất toán nợ dài hạn



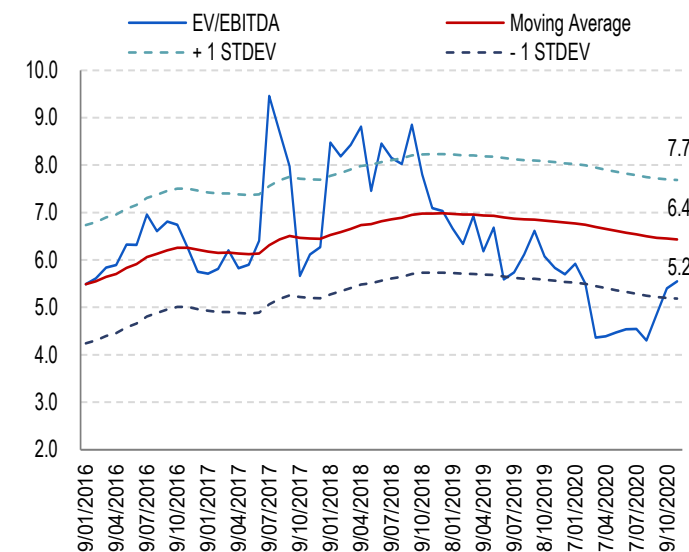
Nguồn: Dữ liệu Công ty; BVSC

Hình 5: DRC đang giao dịch ở mức P/E 2021 là 9,0x, chiết khấu 34% so với mức trung bình 5 năm là 13,7x



Nguồn: BVSC dự phóng

Hình 5: DRC đang giao dịch ở mức EV/EBITDA 2021 là 4,6x, chiết khấu 16% so với mức trung bình 5 năm là 6,4x



Nguồn: Bloomberg; BVSC

KQKD Q4/2020 tiếp tục đà phục hồi mạnh mẽ; Sản lượng tiêu thụ vượt mức trước dịch COVID-19

Duy trì đà phục hồi KQKD mạnh mẽ trong Quý 4/2020

DRC duy trì đà phục hồi KQKD mạnh mẽ trong Quý 4/2020, sát với quan điểm của BVSC. Doanh thu thuần phục hồi đạt 1.108 tỷ (+17,0% QoQ; +14,5% YoY), trong khi LNST sau CĐTS tăng mạnh đạt 109,5 tỷ (+77,7% QoQ; +35,8% YoY từ mức cơ sở cao Quý 4/2019). Các động lực tăng trưởng chính: (1) Sản lượng tiêu thụ các loại lốp chính tăng YoY tốt nhờ hoạt động xuất khẩu phục hồi mạnh mẽ; (2) Chi phí khấu hao giảm mạnh; và (3) Lỗ tài chính ròng tiếp tục thu hẹp. Tựu chung cả năm 2020, doanh thu thuần và LNST sau CĐTS của DRC 3.647 tỷ (-5.5% YoY) và 256,5 tỷ (+2.4% YoY); hoàn thành 103% / 110% dự báo doanh thu thuần/ LNST cả năm 2020 của BVSC; vượt 90%/ 114% kế hoạch doanh thu/ LNST của Công ty.

Lũy kế cả năm 2020 vượt 14% kế hoạch LN của Công ty

Hình 6: Xu hướng sản lượng tiêu thụ các sản phẩm chính của DRC trong Quý 4/2020 và cả năm 2020:

Sản lượng tiêu thụ	Q4/2020	Q3/2020	Q4/2019	QoQ%	YoY%	FY2019	FY2020	YoY%
Lốp bias	196.202	160.410	169.348	22,3%	15,9%	625.896	630.015	0,7%
Lốp radial	168.437	136.563	127.700	23,3%	31,9%	511.005	508.197	-0,5%
Lốp xe máy	1.630.478	1.825.768	1.657.437	-10,7%	-1,6%	7.249.686	6.565.649	-9,4%
Lốp xe đạp	2.163.339	2.475.634	2.369.417	-12,6%	-8,7%	8.745.416	8.648.251	-1,1%

Nguồn: Dữ liệu Công ty; BVSC

Xu hướng sản lượng tiêu thụ: các loại lốp chính tăng vượt mức trước COVID-19

Sản lượng tiêu thụ tăng trưởng vượt trội so với mức trước COVID-19. Trong Quý 4/ 2020, sản lượng tiêu thụ lốp radial của DRC phục hồi đáng kể 23,3% QoQ lên 168.437 chiếc, cao hơn 31,9% so với Q4/ 2019 là mức trước COVID-19. Trong khi đó, sản lượng tiêu thụ lốp bias tăng trưởng vững chắc lên 160.410 chiếc (+22,3% QoQ; + 15,9% YoY). Sản lượng tiêu thụ lốp xe máy và xe đạp nhìn chung ổn định ở mức 1,63 triệu chiếc (-1,6% YoY) và 2,1 triệu chiếc (-8,7% YoY).

ASP giảm cho cả lốp bias và lốp radial - giải pháp trong ngắn hạn - để thúc đẩy tăng trưởng sản lượng bán hàng

ASP của các sản phẩm chính giảm; Lốp xe đạp có mức tăng ASP mạnh. Doanh thu lốp bias đạt 334,4 tỷ (+24,6% QoQ; +11,5% YoY), chiếm 30,2% doanh thu thuần Quý 4/2020. Doanh thu lốp radial tăng lên 589,1 tỷ (+22,0% QoQ; +21,7% YoY). Với những con số này, chúng tôi ước tính giá bán bình quân của lốp bias là 1,70 triệu đồng/ chiếc (+1,9% QoQ; -3,8% YoY), và 3,50 triệu đồng/ chiếc (-7,8% YoY) cho lốp radial. Với chi phí nguyên vật liệu đầu vào thuận lợi như đã thảo luận ở báo cáo cập nhật lần trước, chúng tôi hiểu rằng DRC đã chia sẻ một phần lợi ích chi phí thấp cho khách hàng thông qua việc cắt giảm giá bán, tuy nhiên, đây chỉ là giải pháp ngắn hạn để thúc đẩy sản lượng bán hàng trong môi trường tiêu thụ giảm tốc ảnh hưởng COVID-19. ASP của lốp xe máy giảm 4,6% YoY, trong khi đó ASP lốp xe đạp ghi nhận tăng trưởng tốt 10,2% YoY, mà chúng tôi tin rằng là nhờ cơ cấu sản phẩm tốt hơn.

Lốp xe đạp tăng ASP mạnh.

Hình 7: Xu hướng sản lượng xuất khẩu của DRC: Tóm tắt

	Q1/20	Q2/20	Q3/20	Q4/20	QoQ%	YoY%	FY19	FY20	YoY%
XK lốp radial	76.812	71.490	105.812	135.914	28,4%	40,2%	377.144	390.028	3,4%
XK lốp bias	36.232	30.089	43.829	79.539	81,5%	84,4%	158.820	189.689	19,4%

Nguồn: Dữ liệu Công ty; BVSC

Xuất khẩu cả lốp bias và lốp radial tăng trưởng tích cực

Ghi nhận sản lượng xuất khẩu theo quý kỷ lục ở cả lốp radial và bias. Xuất khẩu lốp radial tăng mạnh 40,2% YoY vượt trước COVID-19 đạt 135.914 chiếc (+28,4% QoQ), là mức sản lượng xuất khẩu cao kỷ lục của DRC, chiếm 81% tổng lượng tiêu thụ lốp radial; trong khi xuất khẩu lốp

bias tăng mạnh lên 79.539 chiếc (+81,5% QoQ; +84,4% YoY), chiếm 40,5% tổng lượng tiêu thụ lớp bias.

Tỷ suất lợi nhuận gộp tăng mạnh so với đầu năm

BLN gộp duy trì đà mở rộng so với đầu năm. BLN gộp của Công ty đã tăng từ 14,7% trong Q1/2020 và 14,9% trong Q2/2020, lên mức 15,3% trong Q3/2020, và lên mức 19,8% vào Quý 4/2020 chủ yếu nhờ: (1) Gia tăng quy mô kinh tế nhờ sự phục hồi đáng kể về sản lượng tiêu thụ; (2) Tích trữ nguyên liệu đầu vào với chi phí thấp như đã thảo luận ở báo cáo cập nhật gần đây nhất; và (3) Chi phí khấu hao giảm mạnh. DRC đã chia sẻ một số lợi ích với các đối tác và người tiêu dùng để thúc đẩy sản lượng tiêu thụ trong kỳ, như đã thảo luận ở trên.

DRC có thể tiết kiệm khoảng 13,2 tỷ/tháng kể từ tháng 9 năm nay trở đi

Chi phí khấu hao của DRC giảm 39,8 tỷ trong Quý 4 như chúng tôi đã dự báo. Chúng tôi nhắc lại rằng máy móc của cơ sở sản xuất lớp radial Giai đoạn 1 của DRC đã hoàn tất khấu hao vào cuối tháng 8 năm nay. DRC sẽ tiết kiệm được khoảng 13,2 tỷ/tháng kể từ tháng 9 năm nay trở đi. Cụ thể, trong Quý 4, tổng chi phí khấu hao thuộc giá vốn bán hàng của DRC giảm mạnh 39,8 tỷ (tương đương 29,3% LNTT Quý 4/2020) xuống mức 23,8 tỷ (-62,6% YoY).

Nỗ lực khống chế chi phí hoạt động trong Quý 4/2020

Chi phí hoạt động được khống chế ở Quý 4/2020. Chi phí hoạt động trong Quý 4/2020 chiếm 6,2% doanh thu thuần, cao hơn nhiều so với 5,5% trong Q4/2019, chủ yếu là do tăng chi phí tiếp thị và khuyến mại. Mặc dù vẫn tăng cao, chúng tôi nhận thấy chi phí hoạt động/doanh thu thuần trong Quý 4/2020 được khống chế so với mức 6,4% trong 9T/2020.

Thu hẹp lỗ tài chính ròng - một động lực khác

Sụt giảm lỗ tài chính ròng. Lỗ tài chính ròng Quý 4/2020 giảm mạnh 22,5% YoY xuống 12,6 tỷ, chủ yếu do chi phí lãi vay giảm mạnh xuống 2,0 tỷ (-76,0% YoY) nhờ dư nợ giảm và thu nhập tài chính tăng vọt 110,3% YoY lên 6,2 tỷ.

Bảng cân đối kế toán mạnh mẽ

Đòn bẩy giảm mạnh; D/E thấp ở mức 0.18x

Đến cuối Quý 4/2020, tổng tài sản của DRC là 2.430 tỷ; trong đó vị thế tiền mặt và tiền gửi ngân hàng lên tới 389 tỷ (chiếm 14,0% tổng tài sản). Nhờ dòng tiền hoạt động mạnh, DRC đã tiếp tục hạ đòn bẩy, giảm đáng kể nợ ngắn hạn xuống mức 306 (-42,5% YTD) và gần như tất toán nợ dài hạn như quan điểm của chúng tôi, xuống mức 0,8 tỷ (-99,5% YTD). Do đó, đòn bẩy cuối Quý 4/2020 của Công ty ở mức thấp với tỷ lệ D/E là 0,18x và D/A là 0,12x, giảm bớt gánh nặng tài chính, thúc đẩy tăng trưởng lợi nhuận Công ty vào những quý tới.

Gần như tất toán nợ dài hạn trong Quý 4/2020 như chúng tôi dự đoán

DRC đưa ra kế hoạch kinh doanh Quý 1/2021

Kế hoạch đề ra cho Quý 1/2021

Cho Q1/ 2021, DRC đặt ra kế hoạch LNTT tăng trưởng 41% YoY - Công ty cũng đã công bố Nghị quyết HĐQT ngày 20/1; trong đó đặt kế hoạch doanh thu Q1 đạt 835 tỷ đồng (+4% YoY) và LNTT tăng mạnh lên 66 tỷ đồng (+41% YoY). BVSC cho rằng Công ty sẽ dễ dàng vượt qua kế hoạch LNTT đề ra nhờ: (1) Nhu cầu phục hồi ở thị trường nội địa và đà xuất khẩu mạnh mẽ ở các sản phẩm có biên lợi nhuận gộp cao là bias và radial; (2) Sụt giảm chi phí khấu hao đáng kể; và (3) Tác động tích cực từ việc tăng giá bán và giảm áp lực tài chính khi dư nợ vay giảm mạnh và hưởng lợi từ môi trường lãi suất thấp.

Hình 8: Kế hoạch kinh doanh Quý 1/2021 của DRC:

Tỷ VNĐ	KHKD Q1/2021	Q1/ 2020	YoY
Doanh thu thuần	835	803	4.0%
LNTT	66	46.8	41.0%

Nguồn: DRC; BVSC

Dự báo KQKD năm 2021 và giá mục tiêu đang được xem xét

LNST năm 2021 hiện dự báo tăng 26,7% YoY; Tiềm năng tăng dự báo KQKD 2021

Chúng tôi hiện dự báo KQKD năm 2021 cho DRC với doanh thu thuần đạt 3.965 tỷ (+8,7% YoY) và LNST là 314,0 tỷ (+22,3% YoY), ở báo cáo cập nhật trước. Chúng tôi dự báo tiềm năng tăng dự báo KQKD năm 2021, thúc đẩy bởi các yếu tố sau: (1) DRC khi đã tăng giá bán đối với lớp xe ô tô lên 3% và lớp xe đạp, xe máy lên 5% từ Tháng 12/ 2020, (2) Đà phục hồi tiêu thụ tốt hơn nhiều kỳ vọng thúc đẩy hơn nữa hiệu quả từ gia tăng economies of scale; (3) Chi phí khấu hao sụt giảm khoảng 40 tỷ/ quý; và (4) Chi phí lãi vay giảm khi dư nợ ở mức thấp và môi trường lãi suất thấp, trong khi đó chúng tôi kỳ vọng thu nhập tài chính tiếp tục tăng khả quan nhờ vị thế tiền mặt dồi dào của Công ty. Chúng tôi kỳ vọng điểm rơi tăng trưởng KQKD mạnh mẽ từ DRC trong ba quý đầu năm 2021.

Hình 9: Dự báo KQKD năm 2021 của BVSC đối với DRC:

Tỷ VNĐ	2020	2021F	YoY
Doanh thu thuần	3,647	3,965	8.7%
LNTT	321	392	22.2%
LNST-CĐTS	257	314	22.3%

Nguồn: DRC; BVSC dự phóng

Khuyến nghị:

BVSC hiện khuyến nghị **OUTPERFORM** với DRC với giá mục tiêu là **26.400 đồng/cp** (16% upside). DRC đóng cửa ở mức 23.600 đồng/cp vào ngày 20/01/2021, giao dịch tại mức P/E năm 2021 là 9,0x và EV/EBITDA năm 2021 là 5.4x, chiết khấu 34%/16% so với mức trung bình lịch sử 5 năm là 13,7x/6,4x. Chúng tôi cho rằng DRC hấp dẫn với sự kết hợp của khả năng sinh lời hàng đầu trong ngành, triển vọng tăng trưởng mạnh mẽ, vị thế tài chính vững chắc và suất cổ tức hấp dẫn.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH DỰ BÁO

Kết quả kinh doanh					
Đơn vị (tỷ VND)	2018	2019	2020F	2021F	2022F
Doanh thu thuần	3.551	3.858	3.549	3.965	4.192
Giá vốn	(3.120)	(3.287)	(2.993)	(3.297)	(3.461)
Lợi nhuận gộp	431	571	557	668	731
EBIT	264	383	338	433	477
LNTT	177	313	291	392	435
LNST-CDTS	141	250	233	314	348

Bảng cân đối kế toán					
Đơn vị (tỷ VND)	2018	2019	2020F	2021F	2022F
Tiền & khoản tương đương tiền	51	46	102	162	286
Các khoản phải thu ngắn hạn	315	143	345	366	399
Hàng tồn kho	1.153	691	834	845	836
Tài sản cố định hữu hình	1.512	1.256	1.060	1.005	946
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-	-	-
Tổng tài sản	2.833	2.709	2.317	2.484	2.591
Nợ ngắn hạn	1.062	928	593	646	671
Nợ dài hạn	245	149	0	0	0
Vốn chủ sở hữu	1.525	1.632	1.723	1.837	1.919
Tổng nguồn vốn	2.833	2.709	2.317	2.484	2.591

Chỉ số tài chính					
Chỉ tiêu	2018	2019	2020F	2021F	2022F
Chỉ tiêu tăng trưởng					
Tăng trưởng doanh thu (%)	-3,2%	8,6%	-8,0%	11,7%	5,7%
Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế (%)	-15,1%	77,6%	-7,0%	34,7%	11,1%
Chỉ tiêu sinh lời					
Lợi nhuận gộp biên (%)	12,1%	14,8%	15,7%	16,8%	17,4%
Lợi nhuận thuần biên (%)	4,5%	4,0%	6,5%	6,6%	7,9%
ROE (%)	9,2%	15,9%	13,9%	17,6%	18,5%
ROA (%)	5,0%	9,0%	9,3%	13,1%	13,7%
Chỉ tiêu cơ cấu vốn					
D/A	33,6%	25,1%	10,3%	10,6%	10,7%
D/E	62,4%	41,7%	13,9%	14,4%	14,4%
Chỉ tiêu trên mỗi cổ phần					
EPS (đồng/cổ phần)	1.187	2.108	1.961	2.640	2.933
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)	12.839	13.738	14.505	15.466	16.156

TUYÊN BỐ TRÁCH NHIỆM

Tôi, chuyên viên **Trần Đăng Mạnh**, xin khẳng định hoàn toàn trung thực và không có động cơ cá nhân khi thực hiện báo cáo này. Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này được thu thập từ những nguồn tin cậy và đã được **tôi** xem xét cẩn thận. Tuy nhiên, **tôi** không đảm bảo tính đầy đủ cũng như chính xác tuyệt đối của những thông tin nêu trên. Các quan điểm, nhận định trong báo cáo này chỉ là quan điểm riêng của cá nhân **tôi** mà không hàm ý chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn tham khảo. **Cá nhân tôi** cũng như **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt** sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc những thông tin sai lệch về doanh nghiệp.

Báo cáo này là một phần tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, tất cả những hành vi sao chép, trích dẫn một phần hay toàn bộ báo cáo này phải được sự đồng ý của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

LIÊN HỆ

Khối Phân tích và Tư vấn đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Phạm Tiến Dũng

Giám đốc khối

phamtien.dung@baoviet.com.vn

Lưu Văn Lương

Phó Giám đốc khối

luuvanluong@baoviet.com.vn

Hoàng Bảo Ngọc

Công nghệ, Cảng biển

hoangbaongoc@baoviet.com.vn

Nguyễn Chí Hồng Ngọc

Bất động sản, Khu công nghiệp

nguyenchihongngoc@baoviet.com.vn

Phạm Lê An Thuận

Dược, Thủy sản

phamleanthuan@baoviet.com.vn

Đỗ Long Khánh

Hàng không, Bảo hiểm

dolongkhanh@baoviet.com.vn

Lê Thanh Hòa

Tiện ích công cộng, Ngân hàng

lethanhoa@baoviet.com.vn

Trần Hải Yến

Chuyên viên vĩ mô

tranhaiyen@baoviet.com.vn

Trần Phương Thảo

VLXD, BĐS, Cao su tự nhiên

tranphuongthaoa@baoviet.com.vn

Trương Sỹ Phú

Hàng tiêu dùng

truongsyphu@baoviet.com.vn

Trần Xuân Bách

Phân tích kỹ thuật

tranxuanbach@baoviet.com.vn

Nguyễn Hà Minh Anh

Hàng tiêu dùng, Tiện ích công cộng

nguyenhaminhanh@baoviet.com.vn

Ngô Trí Vinh

Hàng tiêu dùng, Chăn nuôi, Chứng khoán

ngotrivinh@baoviet.com.vn

Lê Hoàng Phương

Chiến lược thị trường

lehoangphuong@baoviet.com.vn

Nguyễn Đức Hoàng

Thép, Phân bón

nguyenduchoang@baoviet.com.vn

Trần Đăng Mạnh

Xây dựng, Ô tô & Phụ tùng

trandangmanh@baoviet.com.vn



Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Trụ sở chính:

- 72 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Tel: (84 24) 3 928 8080

Chi nhánh:

- Tầng 8, 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp. HCM
- Tel: (84 28) 3 914 6888